

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17 /2017/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng
công trình giao thông tỉnh Đồng Tháp**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18 tháng 6 năm 2014;
Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của
Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ
Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số Điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP
ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công
trình giao thông tỉnh Đồng Tháp tại Tờ trình số 75/TTr-BQLDA ngày 10 tháng 3
năm 2017 và Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 591/TTr-SNV ngày 30 tháng 3
năm 2017 về việc thẩm định và trình dự thảo Quy định về chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình
giao thông Tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng,
nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng
công trình giao thông tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 5 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban,
ngành Tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách
nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT/UBND Tỉnh;
- Công TTĐT Tỉnh; Công báo Tỉnh;
- Lưu: VT, NC/NC (Đức).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Dương

QUY ĐỊNH
về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình
giao thông tỉnh Đồng Tháp
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 17 /2017/QĐ-UBND
ngày 05 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp)

Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí pháp lý

1. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Đồng Tháp (sau đây viết tắt là Ban Quản lý dự án) là đơn vị sự nghiệp công lập, có tư cách pháp nhân, có con dấu, có trụ sở và tài khoản riêng.

2. Ban Quản lý dự án là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, chịu sự quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh; chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Giao thông vận tải và các sở chuyên ngành liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng

Ban Quản lý dự án thực hiện các chức năng sau:

1. Làm chủ đầu tư các dự án, công trình sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách do người quyết định đầu tư giao.

2. Nhận ủy thác quản lý các dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông trên địa bàn Tỉnh.

3. Thực hiện tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng, tư vấn giám sát thi công xây dựng và tư vấn đấu thầu khi có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư:

a) Lập kế hoạch dự án: lập, trình phê duyệt kế hoạch thực hiện dự án hàng năm, trong đó phải xác định rõ các nguồn lực sử dụng, tiến độ thực hiện, thời hạn hoàn thành, mục tiêu chất lượng và tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện.

b) Tổ chức thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng: thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, sử dụng đất đai, tài nguyên, hạ tầng kỹ thuật và bảo vệ cảnh quan, môi trường, phòng chống cháy nổ có liên quan đến xây dựng công trình; tổ chức lập đề xuất chủ trương đầu tư, trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư (khi được cấp có thẩm quyền giao); tổ chức lập dự án, trình thẩm định, phê duyệt dự án theo quy định; tiếp nhận, giải ngân vốn đầu tư và thực hiện các công việc chuẩn bị dự án khác.

c) Các nhiệm vụ thực hiện dự án: thuê tư vấn thực hiện khảo sát, thiết kế xây dựng và trình thẩm định, phê duyệt hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng (theo phân cấp); chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và tái định cư (nếu có) và thu hồi, giao nhận đất để thực hiện dự án; tổ chức lựa chọn nhà thầu và ký kết các loại hợp đồng xây dựng; giải ngân, thanh toán theo hợp đồng xây dựng và các công việc cần thiết khác.

d) Các nhiệm vụ kết thúc xây dựng, bàn giao công trình để vận hành, sử dụng: tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành; vận hành chạy thử; quyết toán, thanh lý hợp đồng xây dựng, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình và bảo hành công trình.

đ) Các nhiệm vụ quản lý tài chính và giải ngân: tiếp nhận, giải ngân vốn theo tiến độ thực hiện dự án và hợp đồng ký kết với nhà thầu xây dựng; thực hiện chế độ quản lý tài chính, tài sản của Ban Quản lý dự án theo quy định.

e) Các nhiệm vụ hành chính, điều phối và trách nhiệm giải trình: tổ chức văn phòng và quản lý nhân sự Ban Quản lý dự án; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, nhân viên thuộc phạm vi quản lý; thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và lưu trữ thông tin; cung cấp thông tin và giải trình chính xác, kịp thời về hoạt động của Ban Quản lý dự án theo yêu cầu của người quyết định đầu tư và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

g) Các nhiệm vụ giám sát, đánh giá và báo cáo: thực hiện giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định pháp luật; định kỳ đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện dự án với người quyết định đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

2. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý dự án:

a) Tổ chức thực hiện các nội dung quản lý dự án theo quy định tại Điều 66 và Điều 67 của Luật Xây dựng.

b) Phối hợp hoạt động với tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện dự án để đảm bảo yêu cầu về khối lượng, tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường.

c) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án khác do người quyết định đầu tư, chủ đầu tư giao hoặc ủy quyền thực hiện.

3. Nhận ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết với các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu, phù hợp với năng lực hoạt động của mình. Hoạt động ủy

thác quản lý dự án được quy định tại Điều 12 Thông tư số 16/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng.

4. Giám sát xây dựng công trình khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật.

5. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Đồng Tháp có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 68, Điều 69 của Luật Xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

6. Thực hiện quyền, nghĩa vụ theo quy định tại điều 68, điều 69 của Luật Xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh giao hoặc theo quy định của pháp luật.

Chương III CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 4. Lãnh đạo Ban Quản lý dự án

1. Ban Quản lý dự án: gồm Giám đốc và không quá 03 Phó Giám đốc.

2. Ban Quản lý dự án làm việc theo chế độ Thủ trưởng, Giám đốc là người đứng đầu, trực tiếp quản lý, điều hành và chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Ban Quản lý dự án trước Ủy ban nhân dân Tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

3. Giúp việc cho Giám đốc Ban Quản lý dự án có không quá 03 Phó Giám đốc. Phó Giám đốc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo sự phân công của Giám đốc, được Giám đốc phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về kết quả công tác được giao.

4. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định theo tiêu chuẩn chức danh và quy trình, quy định của Đảng, Nhà nước về quản lý cán bộ.

5. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Kế toán trưởng Ban Quản lý dự án do Giám đốc Ban Quản lý dự án quyết định theo tiêu chuẩn chức danh và quy trình, quy định của Đảng, Nhà nước về quản lý cán bộ.

6. Việc khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Ban Quản lý dự án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Cơ cấu tổ chức

1. Các phòng chức năng, nghiệp vụ, gồm:

a) Phòng Hành chính – Kế toán.

b) Phòng Quản lý đầu tư.

c) Phòng Quản lý thi công.

- d) Phòng Kế hoạch – Tổng hợp.
2. Giám đốc Ban Quản lý dự án quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc và mối liên hệ công tác giữa các đơn vị này.
3. Căn cứ vào chức danh, tiêu chuẩn ngạch, quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân Tỉnh. Giám đốc Ban Quản lý dự án thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật Trưởng, Phó phòng chuyên môn, nghiệp vụ theo tiêu chuẩn, chức danh và phân cấp quản lý.

Điều 6. Số lượng người làm việc

1. Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm xây dựng, sửa đổi, bổ sung Đề án vị trí việc làm để làm cơ sở xác định số lượng người làm việc phù hợp với nhu cầu và nhiệm vụ được giao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.
2. Việc xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyển dụng lao động của Ban Quản lý dự án được căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp đối với viên chức Ban Quản lý dự án, quỹ tiền lương được giao và quy định của pháp luật có liên quan.

Chương IV MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với Ủy ban nhân dân Tỉnh

1. Chịu sự chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, giám sát trực tiếp của Ủy ban nhân dân Tỉnh về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.
2. Trình thẩm định, phê duyệt các nội dung thuộc trách nhiệm của chủ đầu tư theo nhiệm vụ được giao và theo quy định của pháp luật.
3. Báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình triển khai thực hiện các dự án được giao quản lý; đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình.
4. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng của Ủy ban nhân dân Tỉnh, người quyết định đầu tư trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án.

Điều 8. Mối quan hệ phối hợp công tác đối với cơ quan quản lý nhà nước theo phân cấp

1. Thực hiện (hoặc theo ủy quyền) các thủ tục liên quan đến công tác chuẩn bị dự án, cấp giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật.
2. Trình cơ quan chuyên môn về xây dựng theo phân cấp thẩm định dự án, thiết kế và dự toán xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.
3. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã trong việc thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và tái định cư.
4. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về đất đai trong việc thực hiện hồ sơ thu hồi và bàn giao đất cho đơn vị quản lý khi công trình được hoàn công đưa vào sử dụng.

5. Phối hợp với chính quyền địa phương trong công tác quản lý hành chính, bảo đảm an ninh, an toàn cộng đồng trong quá trình thực hiện dự án, bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

6. Báo cáo, giải trình với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về tình hình thực hiện quản lý dự án *(khi được yêu cầu)*, sự cố công trình, an toàn trong xây dựng và đề xuất biện pháp phối hợp xử lý những vấn đề vượt quá thẩm quyền giải quyết của mình.

7. Chịu sự hướng dẫn về chuyên môn kiểm tra, thanh tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Mọi quan hệ phối hợp công tác đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án, chủ quản lý, sử dụng công trình

1. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án theo hợp đồng ký kết và theo quy định của pháp luật có liên quan; chịu sự kiểm tra, giám sát của chủ đầu tư trong quá trình thực hiện các dự án nhận ủy thác quản lý dự án.

2. Tiếp nhận, quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng và tạm ứng, thanh toán, quyết toán với nhà thầu theo ủy quyền của chủ đầu tư.

3. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý dự án của chủ đầu tư theo ủy quyền và theo quy định của pháp luật có liên quan.

4. Phối hợp với chủ quản lý, sử dụng công trình khi lập, phê duyệt nhiệm vụ thiết kế xây dựng công trình, tổ chức lựa chọn nhà thầu xây dựng và nghiệm thu, bàn giao công trình hoàn thành đưa vào vận hành, sử dụng *(kể cả việc bảo hành công trình theo quy định)*.

5. Bàn giao công trình hoàn thành cho chủ đầu tư hoặc chủ quản lý, sử dụng công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng; quản lý công trình xây dựng hoàn thành trong trường hợp chưa xác định được chủ quản lý, sử dụng công trình hoặc theo yêu cầu của người quyết định đầu tư.

Điều 10. Mọi quan hệ công tác đối với nhà thầu xây dựng

1. Tổ chức lựa chọn nhà thầu, đàm phán, ký kết và thực hiện hợp đồng với các nhà thầu được lựa chọn theo quy định của pháp luật hoặc theo ủy quyền của chủ đầu tư có dự án được ủy thác quản lý dự án.

2. Thực hiện các quyền, nghĩa vụ đối với nhà thầu xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các đề xuất, vướng mắc của nhà thầu trong quá trình thực hiện.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm thi hành

1. Giám đốc Ban Quản lý dự án có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Căn cứ Quy định này, Giám đốc Ban Quản lý dự án bố trí, sắp xếp viên chức phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo chức danh, tiêu chuẩn, cơ cấu ngạch công chức, viên chức của Ban Quản lý dự án theo quy định của pháp luật và ban hành Quy chế làm việc của Ban Quản lý dự án.

Điều 12. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc cần sửa đổi, bổ sung, Giám đốc Ban Quản lý dự án chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trao đổi, thống nhất trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Dương